

Số: 13/BC-HĐND

Quảng Trị, ngày 09 tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO

**thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh
tại kỳ họp thứ 20 - HĐND tỉnh khoá VII, nhiệm kỳ 2016 - 2021**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo luật định và phân công của Thường trực HĐND tỉnh; sau khi nghiên cứu nội dung 12 tờ trình, 11 dự thảo nghị quyết trình kỳ họp thứ 20 - HĐND tỉnh, kết hợp tổ chức giám sát, khảo sát; Ban kinh tế - ngân sách báo cáo HĐND tỉnh xem xét, quyết định một số nội dung như sau:

Phần 1. Điều chỉnh, bổ sung quyết toán thu ngân sách nhà nước; chi ngân sách địa phương tỉnh Quảng Trị năm 2019 (Tờ trình số 24/TTr-UBND ngày 03/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Ngày 04/12/2020, Bộ Tài chính có Công văn số 14957/BTC-NSNN về công tác quyết toán NSNN năm 2019, các địa phương đã thực hiện rà soát, xác định lại số chuyển nguồn năm 2019 sang năm 2020 và báo cáo bổ sung số thu dịch vụ của đơn vị sự nghiệp công (không bao gồm nguồn NSNN) phần ngân sách huyện quản lý. Theo đó, số liệu quyết toán thu NSNN, chi NSDP tỉnh Quảng Trị năm 2019 (đến 31/12/2020) có thay đổi so với số liệu đã được HĐND tỉnh phê chuẩn theo hướng tăng chi chuyển nguồn, giảm kết dư ngân sách cấp huyện và cấp xã, cụ thể như sau:

1. Tổng chi NSDP: 10.335.913 triệu đồng (số đã phê chuẩn 10.246.240 triệu đồng, tăng 89.673 triệu đồng). Trong đó, chi chuyển nguồn: 2.100.052 triệu đồng (số đã phê chuẩn 2.010.379 triệu đồng, tăng 89.673 triệu đồng).

2. Kết dư ngân sách (đã trả nợ gốc vay): 39.948 triệu đồng (39.948.003.010 đồng) (số đã phê chuẩn 129.621 triệu đồng, giảm 89.673 triệu đồng)

- Kết dư ngân sách cấp tỉnh (sau khi trả nợ gốc vay của NSDP): 3.817.728.673 đồng

- Kết dư ngân sách cấp huyện: 26.597.767.015 đồng (số đã phê chuẩn 71.669.957.784 đồng, giảm 45.072.190.769 đồng)

- Kết dư ngân sách cấp xã: 9.532.507.322 đồng (số đã phê chuẩn 54.132.950.941 đồng, giảm 44.600.443.619 đồng).

Ban kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh phê chuẩn điều chỉnh Nghị quyết phê chuẩn quyết toán thu NSNN trên địa bàn, quyết toán thu, chi NSDP tỉnh Quảng Trị năm 2019 theo Tờ trình số 24/TTr-UBND ngày 03/3/2021 của UBND tỉnh, đồng thời thay thế các Biểu mẫu số 48, 51, 53, 58 kèm theo Nghị quyết, các nội dung còn lại thực hiện theo Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh. Đồng thời báo cáo để HĐND tỉnh biết số thu dịch vụ của đơn vị sự nghiệp công (không bao gồm nguồn NSNN) phần

ngân sách huyện quản lý: 66.608 triệu đồng (có Biểu mẫu số 64 kèm theo). Đề nghị HĐND tỉnh giao UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính theo quy định.

Phần 2. Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án

1. Khu đô thị Tân Vĩnh (Tờ trình số 16/TTr-UBND ngày 02/03/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Dự án có tổng mức đầu tư 60,8 tỷ đồng, từ nguồn thu đầu giá quyền sử dụng đất của tỉnh để xây dựng hệ thống đường giao thông; san nền; hệ thống cấp thoát nước; điện, điện chiếu sáng; thảm cỏ khu công viên, cây xanh hè phố; công viên hồ nước... nhằm phát triển không gian, phục vụ nhu cầu đất ở đô thị và đất bố trí tái định cư các dự án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Phạm vi nghiên cứu xây dựng 18,19ha tại Phường Đông Lương, thành phố Đông Hà. Thời gian thực hiện từ 2022-2025. Việc đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư dự án phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và đã được bố trí vốn chuẩn bị đầu tư 1,0 tỷ đồng (tại Nghị quyết số 107/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh). Trước mắt, đề nghị HĐND tỉnh chỉ thống nhất thông qua chủ trương đầu tư dự án để có cơ sở bố trí vốn chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch. Sau khi HĐND tỉnh điều chỉnh hoặc ban hành chính sách mới thay thế Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND ngày 19/8/2016, kiến nghị HĐND tỉnh giao UBND tỉnh trình HĐND tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư phù hợp với cơ chế, chính sách mới. Về lâu dài, đề nghị UBND tỉnh xây dựng quy hoạch tổng thể xây dựng các khu đô thị, thương mại, du lịch, dịch vụ phù hợp chiến lược, nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trong đó có tính đến việc dành nguồn quỹ đất nhất định để ưu tiên phát triển các tổ hợp khu đô thị lớn hiện đại, các dự án động lực... đáp ứng nhu cầu phát triển trong tương lai.

2. Nghĩa trang phục vụ di dời mộ khu vực Bắc sông Hiếu (Tờ trình số 15/TTr-UBND ngày 02/03/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Dự án có diện tích nghiên cứu xây dựng 9,7 ha với tổng mức đầu tư 22,27 tỷ đồng, từ nguồn thu đầu giá quyền sử dụng đất của tỉnh để xây dựng hệ thống đường giao thông, san nền, hệ thống thoát nước, hạ tầng kỹ thuật, cây xanh cảnh quan; địa điểm xây dựng tại Phường Đông Lương, thành phố Đông Hà; thời gian thực hiện năm 2021- 2023. Việc đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư dự án phù hợp với tình hình thực tế địa phương, phục vụ di dời các khu mộ của dự án Khu đô thị Bắc sông Hiếu giai đoạn 2 và các dự án phát triển quỹ đất khác do Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh thực hiện, đã được các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dự án và chính quyền địa phương thống nhất; dự án đã được bố trí vốn chuẩn bị đầu tư 200 triệu đồng (tại Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 10/11/2020) và 5 tỷ đồng (tại Nghị quyết số 107/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh).

3. Xây dựng doanh trại Đội cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn các địa phương (Tờ trình số 22/TTr-UBND ngày 03/03/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Nội dung phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đã được UBND tỉnh đưa vào

danh mục các dự án đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại kỳ họp thứ 19, để tăng cường cơ sở vật chất hạ tầng cho lực lượng công an phòng cháy, chữa cháy, thực hiện nhiệm vụ đột xuất khi có sự cố về thiên tai, hỏa hoạn. Việc đề nghị xây dựng doanh trại Đội cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn các địa phương là phù hợp, với tổng mức đầu tư 46,5 tỷ đồng, từ nguồn vốn ngân sách Trung ương đầu tư theo ngành, lĩnh vực; thời gian thực hiện 2021 - 2024; địa điểm xây dựng tại các huyện Vĩnh Linh, Gio Linh, Hải Lăng, Đakrông, thị xã Quảng Trị. Đề nghị HĐND tỉnh thông qua sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 33/2016/NQ-HĐND ngày 14/12/2016 phù hợp với nội dung đề xuất chủ trương đầu tư của dự án này.

4. Nhà ở công vụ của Trung tâm Quản lý Cửa khẩu tại Cửa khẩu Quốc tế La Lay (Tờ trình số 25/TTr-UBND ngày 03/03/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Dự án có tổng mức đầu tư 8,786 tỷ đồng, từ nguồn thu phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng tại các Cửa khẩu (*phần 70% để lại cho Trung tâm Quản lý Cửa khẩu*); địa điểm xây dựng tại Xã A Ngo, huyện Đakrông; thời gian thực hiện năm 2021 - 2022 là phù hợp nhu cầu thực tế nhằm đảm bảo chỗ ở cho cán bộ, viên chức tại Cửa khẩu Quốc tế La Lay. Tuy nhiên, dự án chưa được HĐND tỉnh thông qua danh mục kế hoạch đầu tư công năm 2021. Đề nghị UBND tỉnh trình bổ sung danh mục kế hoạch đầu tư công năm 2021.

5. Giải phóng mặt bằng xây dựng Cảng hàng không Quảng Trị (Tờ trình số 26/TTr-UBND ngày 03/03/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Dự án có tổng mức đầu tư 233.103 triệu đồng, cơ cấu từ nguồn ngân sách tỉnh 40.000 triệu đồng, nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ 193.103 triệu đồng để giải phóng mặt bằng, tái định cư và rà phá bom mìn trên tổng diện tích khu vực dự án là 265,372ha/316,572 ha, trong đó đất dùng chung 177,642ha, đất khu hàng không dân dụng 87,73ha, chưa thực hiện khu đất quân sự 51,2ha. Địa điểm thực hiện: Xã Gio Quang và xã Gio Mai, huyện Gio Linh, Quảng Trị; thời gian thực hiện từ năm 2021 - 2024. Để phù hợp cho việc mở rộng sân bay trong tương lai đề nghị HĐND tỉnh chia dự án thành 2 giai đoạn, trước mắt thực hiện giai đoạn 1 theo nội dung đề nghị của UBND tỉnh trình tại kỳ họp này và sẽ thực hiện giai đoạn 2 khi có điều kiện và nhu cầu phù hợp. Dự án chưa được HĐND tỉnh thông qua danh mục kế hoạch đầu tư công năm 2021. Đề nghị UBND tỉnh trình bổ sung danh mục kế hoạch đầu tư công năm 2021. Sau khi HĐND tỉnh thông qua, giao UBND tỉnh chỉ triển khai thực hiện dự án giải phóng mặt bằng khi dự án “Cảng hàng không Quảng Trị” được nhà đầu tư chấp thuận đầu tư.

6. Giải phóng mặt bằng để thực hiện Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 9 đoạn từ Quốc lộ 1 đến cảng Cửa Việt (Tờ trình số 27/TTr-UBND ngày 03/03/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Với tổng mức đầu tư 75.052 triệu đồng, từ nguồn ngân sách tỉnh (*tại Nghị quyết số 107/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh dự kiến bố trí 20 tỷ đồng, từ nguồn thu tại các khu đất giao cho doanh nghiệp*) để giải phóng mặt bằng, rà phá bom mìn trong phạm vi tuyến đường mở rộng, nâng cấp Quốc lộ 9

(đoạn từ Quốc lộ 1 đến cảng Cửa Việt thuộc dự án VRAMP) với tổng chiều dài tuyến là 13,8 km; bề rộng nền đường 28m. Địa điểm thực hiện dự án tại các huyện Gio Linh, Cam Lộ và thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Thời gian, tiến độ thực hiện từ năm 2021 đến Quý II năm 2022. Sau khi HĐND tỉnh thông qua, UBND tỉnh chỉ triển khai thực hiện công tác giải phóng mặt bằng khi có quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư dự án “Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 9 đoạn từ Quốc lộ 1 đến cảng Cửa Việt” của Thủ tướng Chính phủ.

7. Đường nối đường Hồ Chí Minh nhánh Đông với đường Hồ Chí Minh nhánh Tây, tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 1 (Tờ trình số 28/TTr-UBND ngày 03/03/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Dự án có tổng mức đầu tư 229.156 triệu đồng, từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2020 là 100.000 triệu đồng, nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ thuộc kế hoạch đầu tư công giai đoạn trung hạn 2021 - 2025 là 129.156 triệu đồng để đầu tư tuyến đường có tổng chiều dài khoảng 21.394m; quy mô thiết kế: Đường cấp V miền núi, nền đường rộng 6,5m, mặt đường 3,5m, lề đường 2x1,5m. Riêng đoạn tuyến đi qua khu vực bảo vệ nghiêm ngặt của rừng đặc dụng (khoảng 1,5km) đề nghị HĐND tỉnh giao UBND tỉnh tiếp tục nghiên cứu giải pháp kỹ thuật phù hợp để đảm bảo các quy định về điều kiện chuyển đổi rừng theo quy định của Luật Lâm nghiệp năm 2017 và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Địa điểm thực hiện dự án tại huyện Vĩnh Linh và huyện Hướng Hóa. Thời gian, tiến độ từ năm 2021 - 2024. Tuy nhiên, dự án chưa được HĐND tỉnh thông qua danh mục kế hoạch đầu tư công năm 2021. Đề nghị UBND tỉnh trình bổ sung danh mục kế hoạch đầu tư công năm 2021. Để đảm bảo bố trí hài hòa nguồn vốn trong điều kiện nguồn ngân sách địa phương có hạn, giao UBND tỉnh phân kỳ đầu tư dự án phù hợp với độ giải ngân nguồn vốn.

Nội dung 07 tờ trình đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư trên phù hợp với các quy định của Luật đầu tư công 2019 và các văn bản hướng dẫn hiện hành. Sau khi được chủ tọa kết luận, Ban kinh tế - ngân sách đề nghị HĐND tỉnh thống nhất thông qua; việc giao kế hoạch vốn đầu tư ngân sách nhà nước năm 2021 thực hiện theo Quyết định số 2185/QĐ-TTg ngày 21/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời điều chỉnh chi phí quản lý đầu tư xây dựng phù hợp với Nghị định số 10/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ.

Phần 3. Chủ trương thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất

1. Danh mục các dự án đề nghị chấp thuận chủ trương thu hồi đất, dự án chuyển mục đích sử dụng đất vào các mục đích khác để thực hiện dự án phát sinh năm 2021 (Tờ trình số 20/TTr-UBND ngày 02/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Qua rà soát hồ sơ dự án Nhà máy điện gió Tân Hợp và dự án Hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Cam Hiếu với tổng diện tích 27,74 ha (trong đó có 01 dự án chuyển mục đích sử dụng đất với diện tích 1,9 ha) phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; về trình tự, thủ tục thực hiện đúng quy định của Luật Đất đai 2013 và các văn bản hướng dẫn hiện

hành. Đề nghị HĐND tỉnh thống nhất thông qua chủ trương thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất các dự án trên. Sau khi HĐND tỉnh biểu quyết thông qua, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND huyện Cam Lộ lập dự án chung Cụm công nghiệp Cam Hiếu phù hợp với chiến lược phát triển các Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Điều chỉnh địa điểm thu hồi đất dự án trạm biến áp 220 kV và đường dây 220 kV Đông Hà - Lao Bảo (Tờ trình số 31/TTr-UBND ngày 03/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Trong quá trình thi công, tuyến đường dây qua huyện Đakrông vướng vào khu vực có diện tích đất rừng tự nhiên, chủ đầu tư đã xin điều chỉnh vị trí. Vị trí điều chỉnh mới qua địa bàn xã Triệu Nguyên, tổng diện tích không vượt so với Nghị quyết số 36/2019/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 của Hội đồng nhân tỉnh. Đề nghị HĐND tỉnh thống nhất thông qua.

Phần 4. Chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng

1. Chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh năm 2021 (Tờ trình số 18/TTr-UBND ngày 02/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Nội dung, trình tự, thủ tục, hồ sơ đề nghị HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng của 4 dự án sang mục đích khác để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh năm 2021 phù hợp với quy định của Luật Lâm nghiệp 2017, Nghị định 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ và tình hình phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh. Đề nghị HĐND tỉnh chấp thuận chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện 04 dự án, với tổng diện tích là 19,1060 ha (rừng phòng hộ 1,2349 ha; rừng sản xuất 17,8711 ha) theo đề nghị của UBND tỉnh. Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai thực hiện các dự án trên, Ban kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh kiến nghị:

- Đối với dự án Khai thác đất làm vật liệu san lấp công trình tại mỏ đất Hải Trường 2, xã Hải Trường, huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị (đợt 1) của Công ty TNHH Goldensand, với diện tích rừng đề nghị chuyển đổi là 10,9857 ha đủ điều kiện trình HĐND tỉnh thông qua. Để khai thác đất làm vật liệu san lấp công trình, hiện nay điểm mỏ này chưa được tích hợp vào quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản tỉnh Quảng Trị. Do vậy, sau khi được HĐND tỉnh thông qua quyết định chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng để thực hiện dự án, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo, thực hiện việc bổ sung quy hoạch, quản lý, cấp phép, khai thác khoáng sản đúng quy định của Luật Khoáng sản năm 2010, Nghị định 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản 2010 và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Dự án Trạm biến áp 220kV Lao Bảo và Đường dây 220kV Đông Hà - Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị (đợt 2) của Ban quản lý dự án các công trình điện Miền Trung thuộc Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia, diện tích rừng chuyển đổi là 0,5039 ha: Trong quá trình triển khai thực hiện các bước thu hồi đất, chuyển

mục đích sử dụng đất, rừng đã được HĐND tỉnh thông qua, vẫn còn một số vướng mắc về công tác giải phóng mặt bằng, chưa kịp thời giao đất cho chủ đầu tư triển khai dự án tại huyện Triệu Phong (có 16 vị trí móng trụ, đường dây), Hướng Hóa (có 6 vị trí móng trụ, đường dây), trạm 220kV Đông Hà (có 18 hộ dân chưa phê duyệt phương án bồi thường)... đề nghị UBND tỉnh tiếp tục đôn đốc, chỉ đạo chính quyền địa phương các cấp có liên quan tích cực triển khai thực hiện, đảm bảo hài hòa giữa lợi ích của doanh nghiệp và các hộ dân bị ảnh hưởng.

2. Điều chỉnh diện tích chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án nhà máy Điện gió Hướng Tân và Tân Linh (đợt 3) (Tờ trình số 21/TTr-UBND ngày 02/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Dự án nhà máy điện gió Hướng Tân của Công ty cổ phần Điện gió Hướng Tân và Dự án nhà máy điện gió Tân Linh của Công ty cổ phần Điện gió Tân Linh đã được HĐND tỉnh chấp thuận chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng thực hiện dự án tại Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 09/12/2020. Trong quá trình tổ chức thực hiện có sự thay đổi vị trí nên UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh điều chỉnh giảm 0,1829 ha rừng (rừng phòng hộ, phần diện tích cho thuê có thời hạn) của dự án nhà máy điện gió Hướng Tân; tăng 0,1829 ha (rừng phòng hộ, phần diện tích cho thuê có thời hạn) cho Dự án nhà máy điện gió Tân Linh là phù hợp với thực tế. Các nội dung khác theo Nghị quyết số 109/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh không thay đổi, đề nghị HĐND tỉnh thống nhất thông qua.

Phần 5. Các dự thảo nghị quyết

Ban kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh được phân công thẩm tra 11 dự thảo nghị quyết cá biệt. Các nội dung thẩm tra đã nêu tại Báo cáo này, khi được Chủ tọa kỳ họp kết luận thống nhất đề nghị bổ sung vào nghị quyết của HĐND tỉnh.

Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đại biểu dự họp;
- Lưu: Ban KTNS, VT, TH.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Đăng Ánh

TỔNG HỢP THU DỊCH VỤ CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG DO ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ NĂM 2019

(KHÔNG BAO GỒM NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC)

(Kèm theo Báo cáo số: 13/BC-HĐND ngày 09/3/2020 của Ban kinh tế - ngân sách HĐND tỉnh Quảng Trị)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng cộng			Khối tỉnh			Khối huyện		
		Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	So sánh (%)	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	So sánh (%)	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	So sánh (%)
A	B	1=4+6	2=5+7	3=2/1	4	5	6=5/4	7	8	9=8/7
TỔNG SỐ		835.582	844.053	101%	771.687	777.445	101%	63.895	66.608	104%
1	Sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề	98.800	98.330	100%	57.471	58.572	102%	41.329	39.757	96%
1.1	Sự nghiệp giáo dục	67.968	66.234	97%	26.967	26.972	100%	41.001	39.263	96%
1.2	Sự nghiệp đào tạo và dạy nghề	30.832	32.095	104%	30.504	31.601	104%	328	494	151%
2	Sự nghiệp khoa học và công nghệ	3.860	4.091	106%	3.860	4.091	106%	0	0	
3	Sự nghiệp y tế	621.047	600.108	97%	621.047	600.108	97%	0	0	
4	Sự nghiệp văn hóa thông tin	9.699	9.682	100%	9.119	9.145	100%	580	537	93%
5	Sự nghiệp phát thanh truyền hình	10.500	10.095	96%	10.500	10.095	96%	0	0	
	Đài Phát thanh - TH	10.500	10.095	96%	10.500	10.095	96%	0	0	
6	Sự nghiệp thể dục thể thao	650	711	109%	650	711	109%	0	0	
	Trung tâm huấn luyện và TĐTĐTT	650	711	109%	650	711	109%	0	0	
7	Sự nghiệp đảm bảo xã hội	1.800	3.600	200%	1.800	3.600	200%	0	0	
	Trung tâm dịch vụ việc làm	1.800	3.600	200%	1.800	3.600	200%	0	0	
8	Sự nghiệp CNTT và truyền thông	670	1.143	171%	670	1.143	171%	0	0	
	Trung tâm CNTT và TT	670	1.143	171%	670	1.143	171%	0	0	
9	Sự nghiệp khác	26.002	44.224	170%	19.082	35.235	185%	6.920	8.990	130%
10	Sự nghiệp kinh tế	43.274	52.603	122%	34.988	43.397	124%	8.286	9.206	111%
11	Sự nghiệp môi trường	19.080	19.341	101%	12.500	11.347	91%	6.580	7.994	121%
12	Quản lý nhà nước	200	125	63%				200	125	63%